

XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ TỪ XA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

ThS. HÀ VĂN LỢI

Khoa Tại chức Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội

Các Nghị quyết của Đảng đã chỉ rõ vị trí, vai trò và nhiệm vụ cơ bản của giáo dục - đào tạo (GD-ĐT) là: "Nâng cao dân trí, ĐT nhân lực, bồi dưỡng nhân tài"(1), để phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước, xác định rõ việc ưu tiên phát triển giáo dục và khoa học công nghệ là "Quốc sách hàng đầu"(1). (2). Và đặc biệt, trong Báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã vạch ra định hướng chiến lược để phát triển GD-ĐT nước ta trong giai đoạn hiện nay và trong những năm đầu thế kỷ XXI là: "Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới tư duy, phương pháp dạy học, hệ thống trường lớp, hệ thống quản lý giáo dục, thực hiện "chuẩn hoá, HDH, xã hội hoá", phát huy tư duy khoa học và sáng tạo, nâng lực nghiên cứu của học sinh và sinh viên, để cao năng lực tự học, tự hoàn thiện học vấn và tay nghề, đẩy mạnh phong trào học tập trong nhân dân bằng những hình thức giáo dục chính quy và không chính quy, thực hiện giáo dục cho mọi người, "cả nước trở thành xã hội học tập"..." (3).

Điều về vấn đề đào tạo (ĐT) ngoại ngữ (NN), Thông tư số 422/TTg, ngày 15/8/1994 của Thủ tướng Chính phủ nêu rõ: "Công cuộc đổi mới và chính sách mở cửa của nước ta hiện nay, ngày càng đòi hỏi cán bộ quản lý và công chức Nhà nước phải không ngừng nâng cao trình độ NN để tiếp cận với khoa học và công nghệ tiên tiến trên thế giới, tiếp thu kinh nghiệm quản lý hiện đại và giải quyết các quan hệ quốc tế trong nhiều lĩnh vực khác nhau"(4).

Đó vừa là cơ sở pháp lý, vừa là cơ sở lý luận cho việc mở rộng quy mô, đa dạng hóa các loại hình GD-ĐT nói chung và ĐT, bồi dưỡng NN bằng hình thức giáo dục từ xa (GDTX) nói riêng.

1. Thực trạng phát triển hệ ĐT NN từ xa ở nước ta

Lịch sử phát triển GD-ĐT nước ta đã chứng tỏ việc ĐT NN cho người lao động có nhu cầu và bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho giáo viên NN, các cán bộ biên phiên dịch,... bằng hình thức đào tạo từ xa (ĐTTX) là một nhu cầu đã có từ lâu và được thực hiện sớm nhất so với các môn học khác. Ngoài việc tổ chức ĐT NN bằng hình thức chính quy trong các nhà trường và cử người đi học ở nước ngoài hoặc ĐT tại chức cho cán bộ thuộc các bộ, ngành,

cơ quan, nhà máy, bệnh viện v.v..., chúng ta đã tiến hành mở các khoá ĐT NN hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng (radio, báo chí) và xuất bản những tài liệu tự học NN cho các đối tượng là cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý, công nhân viên chức với mục đích chính là để đọc sách chuyên môn, nghiệp vụ và giao dịch thông thường, v.v... Sau khi nước nhà được thống nhất, nhu cầu giao lưu quốc tế phát triển mạnh mẽ hơn (đi hợp tác lao động, đi chuyên gia, tham quan, du lịch, công tác, học tập...), việc tổ chức dạy và học NN hệ từ xa ngày càng được phát triển gấp nhiều lần, các chương trình dạy-học NN được phát hàng ngày trên các kênh phát thanh, truyền hình, băng hình, radio, cassette,... Đặc biệt, qua hơn mười lăm năm thực hiện đường lối đổi mới, nhu cầu học NN ngày càng phát triển rầm rộ, cấp thiết hơn, nhất là loại hình ĐT cử nhân cao đẳng và đại học NN bằng phương thức GDTX.

Thực tế cho thấy, hơn mười năm trở lại đây, loại hình ĐT NN hệ từ xa đã có những đóng góp to lớn trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục, tạo ra sự công bằng, giảm thiểu khoảng cách vùng miền trong GD-ĐT, mang lại cơ hội học tập cho hàng vạn người, đặc biệt là những người không có điều kiện học tập chính quy, những người nghèo bị thiệt thòi cư trú ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo,...

Có thể nói, phát triển GDTX nói chung, loại hình ĐT NN từ xa nói riêng là một công việc tiên quyết để giải quyết những áp lực quá tải đối với các trung tâm ĐT truyền thống, thoả mãn nhu cầu được ĐT của nguồn nhân lực góp sức mạnh đáng kể cho sự nghiệp CNH, HDH đất nước.

Cùng với việc ra sức đổi mới và phát triển hệ thống GD-ĐT truyền thống "mặt đối mặt" (face to face), Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định rõ vai trò to lớn của phương thức ĐTTX (distance education) đối với sự nghiệp CNH, HDH đất nước. Bộ GD-ĐT đã ban hành nhiều quyết định, thông tư quan trọng nhằm đẩy mạnh tiến trình phát triển hệ thống GDTX, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục.

Tuy nhiên, từ thực tế nêu trên, chúng tôi thấy các văn bản này còn nhiều bất cập chưa kích thích được sự phát triển của loại hình ĐT này và đặc biệt chưa để ra được những chính sách cụ thể, tạo động lực cho người học như cần phải tạo sự bình đẳng về bằng cấp, chứng chỉ và tạo cơ hội tim

kiểm việc làm,... Điều cơ bản là phải thiết lập được một hành lang pháp lý cụ thể cho việc phát triển hệ thống GDTX nói chung và phát triển hệ ĐT NN hệ từ xa nói riêng.

Mặt khác, nguồn ngân sách để phát triển hệ GDTX nói chung, phát triển hệ ĐT NN bằng phương thức từ xa nói riêng còn rất hạn hẹp. Các cơ sở ĐT không đủ vốn và không đủ những phương tiện cần thiết, thiếu chuyên gia kĩ thuật cao trong việc sản xuất giáo trình, học liệu, băng hình, băng tiếng, các chương trình phần mềm dạy - học và các điều kiện tổ chức chương trình phát thanh, truyền hình,... Về phía người học, phần đông là phải học chay, không có đủ các phương tiện kĩ thuật như radio, cassette, tivi, điện thoại và vi tính nối mạng. Chính vì vậy, phương thức ĐTTX của các cơ sở ĐTTX ở nước ta hiện nay phần lớn vẫn còn phải thực hiện theo phương pháp truyền thống "mặt đối mặt". Điều này không phù hợp với tính chất của hệ ĐTTX, làm cho hiệu quả ĐT thấp, tổn hại đến thời gian, công sức và tiền bạc của người học. Chúng ta cần phải tăng cường đầu tư và tập trung mạnh mẽ nguồn vốn, nguồn lực để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, hiệu quả, tạo điều kiện phát triển loại hình GDTX, coi đó là phương thức giáo dục hữu hiệu ngay từ những năm đầu tiên của thế kỉ này.

2. Xu thế phát triển ĐTNH hệ ĐTTX

Như đã nói ở trên, trong mấy chục năm qua, hệ ĐTTX đã đạt được những thành tựu to lớn, thực hiện được các mục tiêu quan trọng của ngành GD-ĐT trong sự nghiệp phát triển KT-XH của đất nước. Loại hình ĐTTX đã tạo ra mọi cơ hội học tập cho mọi đối tượng lao động thuộc mọi thành phần KT-XH khác nhau, được tham gia học tập phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và khả năng kinh tế của mỗi người. Mặc dù có thể có nơi này, nơi khác chất lượng ĐT còn chưa cao, song có thể khẳng định đội ngũ cán bộ được ĐT và bồi dưỡng văn hoá, NN bằng phương thức từ xa đã nhanh chóng đáp ứng được sự thiếu hụt cán bộ trong các lĩnh vực khoa học, kĩ thuật văn hoá giáo dục và quản lí KT-XH.

Việc dạy - học NN bằng phương thức từ xa và hệ tại chức ở nước ta có nhu cầu rất lớn. Chỉ tính trong việc chuẩn hoá NN cho đội ngũ cán bộ công nhân viên chức Nhà nước theo quy định hiện hành, mỗi người ở từng cương vị nhất định phải đạt được ít nhất một chứng chỉ NN trình độ A, B, C phù hợp của một NN nào đó, thì tới cuối thập niên này chúng ta phải ĐT cho hàng chục triệu lượt người. Đó còn chưa nói đến nhu cầu học tập NN lớn gấp bội lần của lực lượng lao động trong các thành phần KT-XH. Trước những nhu cầu to lớn đó, với cơ sở vật chất trường lớp, với đội ngũ giáo viên NN vừa thiếu, vừa yếu, thì cách thức tổ chức ĐT truyền thống của chúng ta hiện nay không thể nào đáp ứng nổi. Bởi vậy hơn lúc nào hết, ngành GD-ĐT

cần học tập kinh nghiệm của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới, từng bước tăng cường, phát triển hệ ĐT NN bằng phương thức từ xa.

Trên thực tế, xu thế phát triển hệ ĐT NN bằng phương thức từ xa ở nước ta, còn phụ thuộc rất nhiều vào những yếu tố cơ bản sau đây:

1) Trong quá trình giao lưu, hợp tác quốc tế, NN là nhịp cầu nối quan trọng nhất trong các mối quan hệ hợp tác quốc tế. Thời kì miền Bắc tiến hành cải tạo và xây dựng CNXH, đấu tranh thống nhất đất nước, chúng ta đã nhận được sự ủng hộ và sự giúp đỡ quý báu của báu bạn bốn phương, đặc biệt là sự giúp đỡ to lớn, toàn diện của các nước trong phe XHCN anh em đứng đầu là Liên Xô và Trung Quốc. Ngày nay, trong xu thế hội nhập quốc tế, nhu cầu dạy - học NN trong xã hội ngày càng tăng hơn.

2) 50 trở lại đây, trên thế giới, đặc biệt ở châu Âu, đã diễn ra những biến đổi sâu rộng, mang tính cách mạng trong khoa học - kĩ thuật, gây nên những đột biến trên mọi lĩnh vực từ đời sống kinh tế, văn hoá - xã hội, đến lối sống, tư duy, tình cảm của từng người. Tiến bộ khoa học đã nhanh chóng tạo đà cho sự phát triển kĩ thuật - công nghệ, tạo nên nền sản xuất công nghiệp mới và cách thông tin mới, hiện đại, đạt hiệu quả cao. Bởi vậy, trong thời đại chúng ta, NN không chỉ là phương tiện giao tiếp thuần túy trong các mối quan hệ, mà còn là công cụ rất cần thiết⁽⁵⁾, giúp chúng ta tiếp cận với khoa học và công nghệ tiên tiến, tiếp thu những kinh nghiệm quản lí hiện đại của thế giới.

3) Trong xã hội hiện đại, con người là trung tâm của mọi sự phát triển. Một xã hội để phát triển cần phải khai thác và phát huy triết lý tiềm năng, sức mạnh trong tri thức của con người, lấy việc phát huy nguồn lực con người làm nhân tố cơ bản của mọi sự phát triển nhanh chóng và bền vững: "Con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển"^{(1), (2)}. Để có được điều đó, con người phải được chăm lo phát triển toàn diện trong sự hội nhập vào xã hội, con người phải được trang bị đầy đủ, về mọi mặt tinh thần, trí tuệ, đạo đức, thể chất, biết tôn trọng và cống hiến hết mình cho tương lai tươi sáng.

4) Sư xuất hiện một thế giới phụ thuộc lẫn nhau và xu thế toàn cầu hoá nền sản xuất và đời sống xã hội đã nảy sinh những vấn đề lớn có tính toàn cầu, vượt ra khỏi phạm vi giải quyết của mỗi quốc gia, của từng khu vực, như vấn đề dân số, vấn đề môi trường, những căn bệnh thế kỷ như ung thư, AIDS, ma tuý,... và đặc biệt nghiêm trọng hơn là vấn đề đấu tranh chống khủng bố, chống chiến tranh đem lại hoà bình cho toàn nhân loại. Trong đó, NN được coi như nhịp cầu liên thông trong các mối quan hệ toàn cầu.

3. Kiến nghị

- Bộ GD-ĐT cần đề ra những chính sách cụ thể, tạo động lực cho người học, như cần tạo sự

bình đẳng về bằng cấp, chứng chỉ và cơ hội tìm kiếm việc làm,... Điều cơ bản là phải lập ra một hành lang pháp lý cụ thể cho việc phát triển hệ DTTX nói chung và phát triển hệ ĐT NN hệ từ xa nói riêng.

- Mặt khác, cần bổ sung nguồn ngân sách cho việc phát triển hệ DTTX nói chung, phát triển hệ ĐT NN hệ từ xa nói riêng, chúng ta cần phải có sự đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại cho các cơ sở ĐT, các trung tâm giáo dục thường xuyên các cấp, thực sự coi trọng và đánh giá đúng mức tầm quan trọng của loại hình ĐT này.

- Tạo điều kiện mở rộng diện học tập cho đông đảo mọi người, thật sự thể hiện tinh thần giáo dục là sự nghiệp của toàn dân, tạo ra một xã hội học tập. Nhà nước cần tạo điều kiện hỗ trợ ngân sách cho những người nghèo bị thiệt thòi, những người cư trú ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo...

- Tăng cường biện pháp kiểm tra, kiểm soát của Nhà nước đối với hoạt động GD-ĐT, đặc biệt là hoạt động thanh tra giáo dục, nhằm thiết lập kỉ cương pháp luật trong hoạt động GD-ĐT nói chung,

ĐTTX nói riêng, ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm pháp luật, chính sách của Nhà nước.

- Kiên quyết chống những hiện tượng tiêu cực, thương mại hoá trong giáo dục, gian lận trong thi cử và trong các hoạt động GD-ĐT khác, bảo vệ lợi ích của người học, và các cơ sở GD-ĐT.

- Đẩy mạnh công tác ĐT và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục các cấp trong đó chú trọng những cán bộ làm công tác nghiên cứu chính sách, cán bộ thanh tra GD-ĐT. □

Tài liệu tham khảo

- (1) Đảng cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ IV (khoá VII)*. NXB Chính trị quốc gia. H 1994.
- (2) Đảng cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. NXB Chính trị quốc gia. H 1996.
- (3) Đảng cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ II (khoá VIII)*. NXB Chính trị quốc gia. H 1997.
- (4) Đảng cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. NXB Chính trị quốc gia. H 2001.
- (5) Luật Giáo dục. NXB Chính trị quốc gia, H 1998.
- (6) Thủ tướng Chính phủ. Chỉ thị số 422/TTg, ngày 15/8/1994, v/v tăng cường bồi dưỡng NN cho cán bộ quản lí và công chức nhà nước.